



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THAN UÔNG BÍ

(Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM (TKV)

Trụ sở chính: 226 Lê Duẩn, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội.

Website: www.vinacomin.vn

Điện thoại: (84.24) 3851 0780

Fax: (84.24) 3851 0724

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: www.shs.com.vn

Điện thoại: (84.24) 3818 1888

Fax: (84.24) 3818 1688

CN TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Artex, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.28) 3915 1368

Fax: (84.28) 3915 1369

CN Đà Nẵng: 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (84.236) 3525 777

Fax: (84.236) 3525 779

Phụ trách công bố thông tin:

Ông: Đặng Thanh Hải

Chức vụ: Tổng giám đốc

Điện thoại: (84.24) 3851 0780

Fax: (84.24) 3851 0724

Hà Nội, tháng 01 năm 2018

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700100256 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 21/10/2014)



**CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN PHÁT HÀNH THÊM
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THAN
UÔNG BÍ**

- Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ phần phát hành thêm theo Quyết định số 91/2015/NĐ-CP;
- Công văn số 5300/BCT-TCNL ngày 15/6/2017 của Bộ Công thương về kế hoạch thoái vốn, tăng tỷ lệ sở hữu vốn của TKV tại các doanh nghiệp năm 2017;
- Quyết định số 2130/QĐ-TKV ngày 27/11/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam phê duyệt phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tại Công ty Cổ phần Sản xuất và thương mại than Uông Bí;
- Quyết định số 38/QĐ-TKV ngày 05/01/2018 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam điều chỉnh phương án chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tại Công ty Cổ phần Sản xuất và thương mại than Uông Bí;
- Điều kiện chuyển nhượng quyền mua: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP
- Hình thức chuyển nhượng quyền mua: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP

Tên cổ phiếu: **CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI
THAN UÔNG BÍ**

Tên quyền mua cổ phần: Quyền mua cổ phần phát hành thêm của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Uông Bí thuộc sở hữu của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam

Mệnh giá cổ phần: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/cổ phần

Giá khởi điểm quyền mua: 71.700 đồng/01 quyền mua cổ phần

Tổng số lượng quyền mua chào bán: 28.478 quyền mua cổ phần (tương ứng số cổ phần được mua thêm là 16.687 cổ phần)

Tổng giá trị chào bán theo giá khởi điểm: 2.041.872.600 đồng.

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1. Tổ chức thực hiện chuyển nhượng quyền mua.....	4
2. Tổ chức tư vấn	4
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	5
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN (TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM).....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
2. Mối quan hệ với tổ chức phát hành.....	7
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thực hiện quyền mua/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	8
4. Tỷ lệ số quyền mua thực hiện chuyển nhượng/tổng số quyền mua đang sở hữu	8
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHẦN(CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THAN UÔNG BÍ)	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	8
2. Cơ cấu tổ chức công ty	9
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	10
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	10
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017.....	11
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	12
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chuyển nhượng quyền mua	12
V. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THAN UÔNG BÍ	12
VI. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA.....	13
VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA	14
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA	14
1. Tổ chức tư vấn:	14
2. Tổ chức kiểm toán:	15

Tổ chức chào bán:

Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện chuyển nhượng quyền mua

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

Ông Đặng Thanh Hải

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Ông Vũ Đức Tiến

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần trong hồ sơ chuyển nhượng quyền mua cổ phần của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tại Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 67/2017/HĐTVTC/SHS.HS.TV ngày 16/11/2017 ký giữa Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam và Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí cung cấp.

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

II. CÁC KHÁI NIỆM

1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- Tổ chức thực hiện Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam chuyển nhượng quyền mua:
- Tổ chức có cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí phát hành thêm:
- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán BDO
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí thông qua.
- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí.
- Quyền mua cổ phần: Là quyền mua cổ phần phát hành thêm của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí.

2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau

- BCTC: Báo cáo tài chính
- BKS: Ban kiểm soát
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên
- CP: Cổ phần
- QMCP: Quyền mua cổ phần
- ĐHĐCĐ: Đại hội Đồng cổ đông
- ĐKKD: Đăng ký kinh doanh

- HĐQT: Hội đồng quản trị
- LNTT: Lợi nhuận trước thuế
- LNST: Lợi nhuận sau thuế
- Thuế TNDN: Thuế thu nhập doanh nghiệp
- TNCN: (thuế) Thu nhập cá nhân
- TNDN: (thuế) Thu nhập Doanh nghiệp
- TSCĐ: Tài sản cố định
- UBND: Ủy ban nhân dân
- VDL: Vốn điều lệ
- Việt Nam: Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- VND: Đồng Việt Nam

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN (TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên Công ty: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
- Tên giao dịch: TKV
- Trụ sở chính: 226 Lê Duẩn, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội.
- Điện thoại: (84-24) 3851 0780
- Fax: (84-24) 3851 0724
- GCN ĐKKD: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5700100256 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 21/10/2014
- Vốn điều lệ: 35.000.000.000.000 đồng (Ba lăm nghìn tỷ đồng)
- Lĩnh vực kinh doanh:

- Công nghiệp than: Khảo sát, thăm dò, đầu tư, xây dựng, khai thác, vận tải, sàng tuyển, chế biến, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm than, khí mỏ, nước ngầm ở mỏ và các khoáng sản khác đi cùng với than;
- Công nghiệp khoáng sản - luyện kim: Khảo sát, thăm dò, đầu tư, xây dựng, khai thác, vận tải, sàng tuyển, làm giàu quặng, luyện kim, gia công, chế tác, mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu các sản phẩm khoáng sản;
- Vật liệu nổ công nghiệp: Sản xuất, mua, bán, dự trữ, sử dụng, xuất nhập khẩu các loại vật liệu nổ công nghiệp và nitorat amôn;
- Công nghiệp điện: Đầu tư, xây dựng, sản xuất điện; mua, bán điện.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, tiền thân là Tổng công ty Than Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ thành lập tại Quyết định số 563/TTg ngày 10/10/1994 trên cơ sở tổ chức lại các doanh nghiệp ngành than thuộc Bộ Năng lượng (cũ), tỉnh Quảng Ninh và các đơn vị quân đội sản xuất than tại Quảng Ninh. Sau hơn 10 năm hoạt động theo mô hình Tổng công ty 91, ngày 08/8/2005 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 198/2005/QĐ-TTg và Quyết định số 199/2005/QĐ-TTg tổ chức lại Tổng công ty than Việt Nam và các đơn vị thành viên thành Tập đoàn than Việt Nam, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

Ngày 26/12/2005 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 345/2005/QĐ-TTg thành lập Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam trên cơ sở Tập đoàn than Việt Nam và Tổng công ty khoáng sản Việt Nam.

Tiếp đó, ngày 25/6/2010 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 989/QĐ-TTg chuyển Công ty mẹ- Tập đoàn công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Hiện nay, Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam là công ty TNHH một thành viên, hoạt động theo Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn ban hành tại Nghị định số 212/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ (thay thế cho Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam ban hành theo Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 21/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ). Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/2/2014.

2. Mối quan hệ với tổ chức phát hành

Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam là cổ đông lớn của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thực hiện quyền mua/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Tính đến ngày 30/11/2017, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam sở hữu **28.478** cổ phần, chiếm **28,48%** số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí.

4. Tỷ lệ số quyền mua thực hiện chuyển nhượng/tổng số quyền mua đang sở hữu

Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam thực hiện bán **28.478** quyền mua cổ phần phát hành thêm, chiếm **100%** số lượng quyền mua cổ phiếu đang sở hữu tại Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHẦN(CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THAN ƯƠNG BÍ)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí.
- Trụ sở chính: Số 48A đường Trưng Vương, phường Trưng Vương, thành phố Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Điện thoại: 02033854318
- Fax: 02033855577
- GCN ĐKKD: 5700509426 cấp lần đầu ngày 10/09/2004 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh, thay đổi lần 8 ngày 26/04/2013.
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 (Mười tỷ) đồng
- Lĩnh vực kinh doanh:
 - Bốc xúc, vận chuyển than và đất đá; Thi công xây lắp các công trình công nghiệp;
 - Đại lý kinh doanh xăng, dầu; Bán gạch;
 - Kinh doanh du lịch lữ hành; khách sạn và dịch vụ ăn uống;
 - Kinh doanh thương mại.

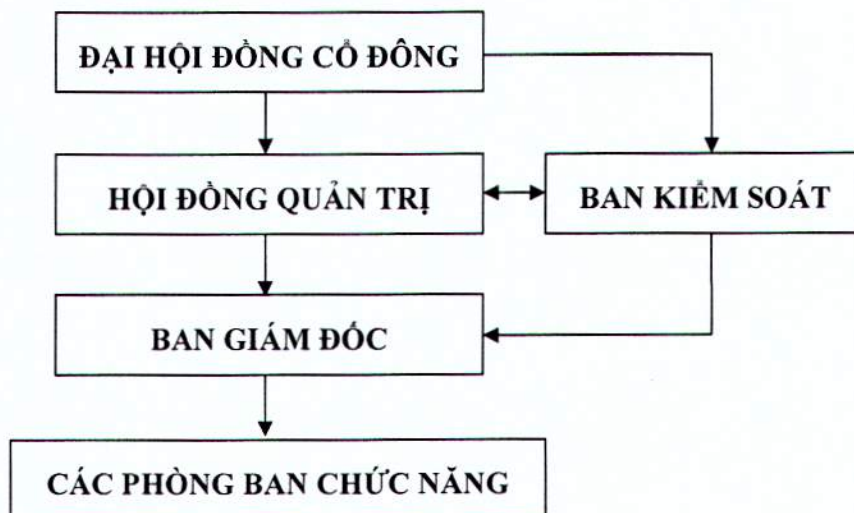
1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần sản xuất và thương mại than Ưông Bí tiền thân là xí nghiệp sản xuất và kinh doanh tổng hợp thuộc Công ty TNHH MTV Than Ưông Bí – TKV, được thành lập theo quyết định số 844/QĐ-TCCB-ĐT ngày 12/5/1999 của Tổng giám đốc Tổng công ty than Việt Nam (nay là Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam).

Công ty chính thức chuyển đổi hoạt động sang hình thức Công ty cổ phần kể từ ngày 30/07/2004 theo quyết định số 70/2014/QĐ-BCN ngày 30/07/2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2203000295 ngày 10/9/2004. Trong quá trình hoạt động, các thay đổi về vốn điều lệ, ngành nghề kinh doanh của Công ty cũng được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh chấp thuận tại các Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi từ lần 01 đến lần 08 ngày 26/04/2013; theo đó số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được đổi bằng mã số doanh nghiệp số 570059426 tại lần thứ 05 ngày 15/03/2012.

2. Cơ cấu tổ chức công ty



Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

- Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, quyết định mọi vấn đề được luật pháp và điều lệ của Công ty quy định.
- Hội đồng quản trị: là cơ quan cao nhất của Công ty Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, phù hợp với các quy định của Pháp luật trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ quyết định.
- Ban kiểm soát: là tổ chức do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn theo đa số phiếu của cổ phần hiện diện bằng thể thức trực tiếp bỏ phiếu kín, thay mặt cổ đông để kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và báo cáo tài chính của Công ty.

- Ban Giám đốc: Ban điều hành của Công ty Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí bao gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm hoặc phê chuẩn. Giám đốc là người điều hành cao nhất mọi hoạt động của Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật, cổ đông, HĐQT về việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao và thay mặt Công ty đại diện giao dịch với các cơ quan nhà nước và các đơn vị kinh tế khác.
- Các phòng ban chức năng: có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty trong các lĩnh vực công tác được phân công. Chịu trách nhiệm về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật theo nhiệm vụ của phòng.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	196.226.963.378	216.054.438.848	10,10
Doanh thu thuần	624.309.204.361	458.768.291.526	(26,52)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	938.294.758	(2.289.136.109)	(343,97)
Lợi nhuận khác	1.595.439.060	4.332.272.631	171,54
Lợi nhuận trước thuế	2.533.733.818	2.043.136.522	(19,36)
Lợi nhuận sau thuế	1.977.758.175	1.493.457.665	(24,49)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	42,98%	53,57%	10,58

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,73	0,67
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,59	0,53
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ/Tổng tài sản	%	92,55	93,08
Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	1242,67	1345,67
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	28,71	18,68
Vòng quay tổng tài sản	Lần	3,18	2,12
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	0,15	(0,05)
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,32	0,33
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,01	0,69
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	14,44	10,56
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/CP)		16.417	12.452

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 CTCP Sản xuất và Thương mại Than Ưng Bí

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

5.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2017

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016 (Giá trị thực hiện)	Năm 2017	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Doanh thu thuần	Triệu đồng	458.768	451.358	(1,62)
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	1.493	1.426	(4,49)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,33	0,32	(0,01)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	14,93	14,26	(0,67)
Cổ tức	%	8%	5%	(3%)

Nguồn: CTCP Sản xuất và Thương mại Than Ưng Bí

5.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty đặt ra kế hoạch doanh thu thuần sắp xỉ so với năm 2016 (giảm 1,62%) do những khó khăn chung về kinh tế khu vực, ngành khai thác sản xuất than và ảnh hưởng của việc giá than giảm làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Do đó Công ty đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế ở mức 1,4 tỷ đồng, giảm 4,49% so với năm 2016, tỷ lệ cổ tức Công ty ở mức 5%. Với mục tiêu đặt ra và những cố gắng nỗ lực của Ban lãnh đạo cũng như toàn bộ Công ty thì kế hoạch về doanh thu lợi nhuận là khả quan.

Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh với mục tiêu: Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí; sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, nâng cao thu nhập của người lao động và cổ tức của cổ đông.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá chuyển nhượng quyền mua

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI THAN ƯƠNG BÍ

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 56/NQ-HĐQT ngày 26/3/2017 và Tờ trình số 06/2017/TTr-HĐQT ngày 26/03/2017, Phương án phát hành cổ phiếu của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phần: 100.000 đồng/cổ phần
4. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 100.000 cổ phần
6. Phương thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần trong Công ty
7. Số lượng cổ phần phát hành thêm: 100.000 cổ phần, trong đó:

7.1 Phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thưởng):

- Số lượng cổ phần phát hành: 41.404 cổ phần, trong đó:
 - + Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam: Sở hữu 28.478 quyền mua, tương ứng với số cổ phần được nhận là 11.791 cổ phần
 - + Cổ đông khác: Sở hữu 71.522 quyền mua, tương ứng với số cổ phần được nhận là 29.613 cổ phần
- Nguồn vốn: Quỹ Đầu tư và Phát triển tại thời điểm 31/12/2016: 4.140.432.241 đồng

7.2 Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- Số lượng cổ phần phát hành thêm: 58.596 cổ phần, trong đó:

- + Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam: Sở hữu 28.478 quyền mua, tương ứng với số cổ phần được mua thêm là 16.687 cổ phần
 - + Cổ đông khác: Sở hữu 71.522 quyền mua, tương ứng với số cổ phần được mua thêm là 41.909 cổ phần
 - Giá phát hành: 100.000 đồng/cổ phần
8. Thời gian dự kiến phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp.
- Theo Công văn số 2046/CV-TCHC ngày 27/12/2017 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí, thời gian nhận đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đến hết ngày 28/02/2018.
9. Tỷ lệ số cổ phần phát hành thêm/Tổng số cổ phần hiện có: 100%
10. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
11. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung liên quan đến đợt phát hành như sau:
- Triển khai thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật;
 - Lựa chọn thời điểm chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu cho phù hợp;
 - Trong trường hợp các cổ đông hiện hữu không mua hết cổ phiếu phát hành thêm, phần còn lại ĐHĐCĐ giao cho Hội đồng quản trị lập phương án phát hành bán cổ phần theo quy định của Pháp luật.

VI. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA

1. **Loại quyền mua cổ phần được chào bán:** Quyền mua cổ phần phổ thông phát hành thêm
2. **Tên quyền mua cổ phần được chào bán:** Quyền mua cổ phần của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí thuộc sở hữu của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.
3. **Mệnh giá cổ phần:** 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/cổ phần
4. **Tổng số quyền mua cổ phần dự kiến chào bán:** 28.478 quyền mua cổ phần (chiếm tỷ lệ 28,48% tổng số quyền mua cổ phần đang lưu hành), tương ứng với số lượng cổ phần được mua thêm là 16.687 cổ phần. Khi đó, nhà đầu tư mua quyền mua cổ phần do TKV chào bán, cứ sở hữu 100 quyền mua sẽ được mua thêm 58,596 cổ phần mới. Giá mua cổ phần phát hành thêm là 100.000 đồng/cổ phần
5. **Giá khởi điểm chào bán:** 71.700 đồng/01 quyền mua cổ phần
6. **Phương pháp tính giá:**
Căn cứ Chứng thư thẩm định giá do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành, Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đã ban hành Quyết định số

2130/QĐ-TKV ngày 27/11/2017 và Quyết định số 38/QĐ-TKV ngày 05/01/2018 phê duyệt mức giá khởi điểm chào bán quyền mua cổ phần là **71.700 đồng/01 quyền mua**.

7. **Phương thức chuyển nhượng quyền mua:** Bán đấu giá công khai
8. **Tổ chức tư vấn và thực hiện bán đấu giá quyền mua cổ phần:** Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS).
9. **Thời gian thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ phần:** Ngay sau khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông qua Hồ sơ công bố thông tin về việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần của TKV tại Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí, dự kiến trong Quý 1/2018.
10. **Thời gian đăng ký mua quyền mua cổ phần dự kiến:**
Theo Công văn số 2046/CV-TCHC ngày 27/12/2017 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí, thời gian nhận đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam đến hết ngày 28/02/2018.
Khi đó, thời gian đăng ký mua quyền mua cổ phần do TKV chào bán dự kiến trong tháng 2/2018 (Thời gian cụ thể được quy định tại Quy chế đấu giá quyền mua cổ phần Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí do Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội ban hành).
11. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**
Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí không có quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.
Hiện tại, chưa có quy định cho thấy Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí đang kinh doanh trong ngành nghề có giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Như vậy, các nhà đầu tư nước ngoài có thể đặt mua số lượng quyền mua cổ phần tối đa là 28.478 quyền mua cổ phần.
12. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:**
Không có
13. **Các loại thuế có liên quan:**
Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.
Căn cứ Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, từ 01/01/2014, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho các doanh nghiệp như Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Than Ưông Bí là 22% và từ 01/01/2016, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

VII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Thoái vốn theo chỉ đạo tại Công văn số 5300/BCT-TCNL ngày 15/6/2017 của Bộ Công Thương về kế hoạch thoái vốn, tăng tỷ lệ sở hữu vốn của TKV tại các doanh nghiệp năm 2017, Quyết định số 2130/QĐ-TKV ngày 27/11/2017 và Quyết định số 38/QĐ-TKV ngày 05/01/2018 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA

1. Tổ chức tư vấn:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS)

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: www.shs.com.vn

Điện thoại: (84.24) 3818 1888 Fax: (84.24) 3818 1688

CN TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Artec, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.28) 3915 1368 Fax: (84.28) 3915 1369

CN Đà Nẵng: 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (84.236) 3525 777 Fax: (84.236) 3525 779

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007. Với số vốn điều lệ ban đầu 350 tỷ đồng, sau hơn bốn năm hoạt động, số vốn điều lệ của SHS đã tăng lên 1.000 tỷ đồng và mở rộng mạng lưới hoạt động thông qua việc thành lập Chi nhánh tại các thành phố lớn là thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng. SHS là một trong những công ty chứng khoán có số vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam hiện nay. Với quy mô vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, SHS có đủ điều kiện và được phép cung cấp đầy đủ tất cả các dịch vụ của một tổ chức kinh doanh chứng khoán.

2. Tổ chức kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán BDO

Địa chỉ: Tầng 20 tòa nhà Icon 4, 243A Đê La Thành, quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (84.24) 3783 3911 Fax: (84.24) 3783 3914

Tổ chức chào bán:

Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN MUA CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐẶNG THANH HẢI

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC



VŨ ĐỨC TIỀN

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội